

Bản án số: 36/2021/HS-ST  
Ngày 26-5-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Điền

Bà Đinh Thị Kiều Nhung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kiều Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 13-5-2021, đối với bị cáo:

VQT, sinh ngày 18-11-1990, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố là D, mẹ là E; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 26-8-2020, bị tạm giam từ ngày 04-9-2020; có mặt.

- Bị hại: Anh BH; trú tại: Thôn F, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh NLQ1; trú tại: Xóm 9, xã G, huyện H, tỉnh Nghệ An; vắng mặt;

2. Anh NLQ2; trú tại: Xóm 9, xã G, huyện H, tỉnh Nghệ An; vắng mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21-3-2020, VQT và anh BH uống rượu cùng nhau tại khu I, xã J, huyện C, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh BH đã uống nhiều rượu nên nhờ VQT chở về. VQT điều khiển xe mô tô của anh BH,

biển kiểm soát 15C1-26759 chở anh BH đi theo Đường 351 vào đường nội bộ khu dân cư thuộc phường K, quận L, thành phố Hải Phòng. Khi đi đến điểm giao cắt với đường Quốc lộ M thuộc phường K, quận L, VQT rẽ phải ra đường Quốc lộ M để đi theo hướng ngã tư K về Cầu N. Nhưng do bản thân đã uống rượu, nên không làm chủ tốc độ, VQT đã điều khiển xe đi thẳng qua vạch sơn đôi, song song, liền nét, màu vàng, giữa lòng đường Quốc lộ M và đâm va vào phía trước đầu xe ô tô Biển kiểm soát 38C-01401 do anh NLQ1 điều khiển chạy ngược chiều xe với VQT, tại khu vực trước Số nhà 63 đường Hải Triều, phường K, làm cho xe mô tô, VQT và anh BH ngã văng ra đường. Hậu quả, VQT bị thương nhẹ, anh BH bị thương tích nặng phải điều trị tại Bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215/2020/TgT ngày 09-6-2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: “... *Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị chấn thương gây rách da vùng tai hai bên, gãy các xương sườn I, II, III, IV, VI, VII, gãy xương sườn X phải, gãy gai ngang C7, D1, gãy mỏm quạ trái, gãy xương đùi phải đã được phẫu thuật kết hợp xương đùi phải, tổn thương không hoàn toàn đám rối thần kinh cánh tay trái – tổn thương thân nhĩ sau, tổn thương màng phổi, nhu mô phổi không để lại di chứng... Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là: 78%*”.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm số P029565161 hồi 21h43 ngày 21-3-2020 của Bệnh viện O cho kết quả: VQT định lượng Ethanol (cồn) [Máu] 106.30 mg/dl. Tại Công văn số 6435/BVVT-KHTH ngày 04-9-2020 của Bệnh viện O giải thích định lượng cồn trong máu của VQT như sau: Nồng độ cồn trong máu là 106.30mg Ethanol (cồn) (hơn 106mg) trong 100ml máu.

Sau khi xảy ra tại nạn, VQT đã bỏ trốn. Ngày 26-8-2020, VQT bị bắt theo Quyết định truy nã số 04 ngày 31-7-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSHB ngày 15-4-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo VQT về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo VQT khai nhận hành vi như nội dung Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo VQT về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung hình phạt là “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ vượt quá quy định...*”. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bởi vậy, đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức

thấp nhất của khung hình phạt áp dụng; xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù;

Tại phiên tòa, bị hại xác nhận bị cáo đã giải quyết xong việc bồi thường và không còn yêu cầu gì nữa nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết việc bồi thường;

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại anh NLQ2 những giấy tờ đang tạm giữ (*theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16-4-2021 Cơ quan thi hành án dân sự quận Hồng Bàng*);

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo VQT nhận tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại tại phiên tòa; phù hợp với Biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; đồng thời được chứng minh bởi Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 22 giờ 20 phút ngày 21-3-2020; Bản ảnh hiện trường; Sơ đồ hiện trường; các Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Bản ảnh khám phương tiện và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215/2020/TgT ngày 09-6-2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 21-3-2020, sau khi cả hai cùng uống rượu tại khu vực thôn I, C, Hải Phòng, do anh BH say rượu không tự mình điều khiển được xe mô tô, nên bị cáo VQT điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15C1-267.59 của anh BH chở anh BH về nhà. Khi ra đường Quốc lộ M để đi theo hướng ngã tư K về Cầu N, bị cáo điều khiển xe vượt qua vạch đôi song song, liền nét, màu vàng, đâm va vào phía trước đầu xe ô tô Biển kiểm soát 38C-01401 do anh NLQ1 điều khiển,

gây ra tai nạn, làm tổn hại cho sức khỏe của anh BH với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 78%.

[4] Theo phân tích tại Mục [3] hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông của bị cáo đã vi phạm quy định Vạch 3.1 Phụ lục G và Điều 52, Điều 54 Chương 10 Quy chuẩn Quốc gia 41: 2019/BGTVT ngày 31-12-2019 của Bộ Giao thông vận tải: “*Vạch đôi song song, liền nét, màu vàng dùng là vạch phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều... xe không được lấn làn, không được đè lên vạch*”. Vì vậy, hành vi của bị cáo VQT đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt: Bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu. Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm số P029565161 hồi 21h43 ngày 21-3-2020 của Bệnh viện O cho kết quả: VQT định lượng Ethanol (cồn) [Máu] 106.30 mg/dl. Tại Công văn số 6435/BVVT-KHTH ngày 04-9-2020 của Bệnh viện O giải thích định lượng cồn trong máu của VQT như sau: Nồng độ cồn trong máu là 106.30mg Ethanol (cồn) (hơn 106mg) trong 100ml máu. Theo khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm là điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100mililit máu. Do vi phạm quy định này, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định ...*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ; gây ra hậu quả làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác. Bởi vậy, phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; đã tự nguyện bồi thường xong thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có ông nội và ông ngoại đều được Nhà nước tặng, thưởng Huân chương chiến công hạng nhất, Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất; bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bởi vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt: Xét thấy, bị cáo đã sử dụng rượu có nồng độ cồn trong máu quá mức quy định khi tham gia giao thông, gây ra tai nạn làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác. Quá trình điều tra vụ án, bị cáo bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra đã quyết định truy nã, bắt tạm giam VQT. Bởi vậy, cần thiết phải buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt; có các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu tại Mục [8]. Bởi vậy, có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là có cơ sở.

Về trách nhiệm dân sự:

[10] Tại giai đoạn điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 40.000.000 đồng viện phí, chi phí phục hồi sức khỏe và 8.100.000 đồng chi phí sửa chữa xe mô tô. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều xác nhận hai bên đã giải quyết xong toàn bộ việc bồi thường. Bị hại không còn yêu cầu gì khác. Bởi vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết việc bồi thường.

[11] Tại giai đoạn điều tra, anh NLQ2 (chủ xe ô tô 38C- 01401) đã hỗ trợ cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Bị hại đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác.

[12] Về xử lý vật chứng đang tạm giữ: 01 Biên bản bàn giao xe ngày 25-6-2018 giữa bên nhận xe là NLQ2 và bên giao xe là Công ty Cổ phần P; 01 Hóa đơn giá trị gia tăng số 0004966 ngày 25-6-2018 giữa bên bán là Công ty Cổ phần P và bên mua là NLQ2 và 01 Hợp đồng mua bán số 122/HĐKT/2018/BSGNT ngày 25-6-2018 giữa bên bán là Công ty Cổ phần P và bên mua là NLQ2. Xét thấy, đây là các giấy tờ chứng nhận về nguồn gốc tài sản của anh NLQ2; không liên quan đến tội phạm nên trả lại anh NLQ2.

[13] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: VQT 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26-8-2020.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử: Trả lại anh NLQ2 01 Biên bản bàn giao xe ngày 25-6-2018 giữa bên nhận xe là NLQ2 và bên giao xe là Công ty Cổ phần P; 01 Hóa đơn giá trị gia tăng số 0004966 ngày 25-6-2018 giữa bên bán là Công ty Cổ phần P và bên mua là NLQ2 và 01 Hợp đồng mua bán số 122/HĐKT/2018/BSGNT ngày 25-6-2018 giữa bên bán là Công ty Cổ phần P và bên mua là NLQ2 (*Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16-4-2021*).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết của UBTV Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

VQT phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Thuận**